TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/3/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tâm

Bà Lường Thị Huyền

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 36/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/3/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Q, Cục 10, Bộ Công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/02/2023, các lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh Đỗ Văn Đ tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th 05/12/2016. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Bảo Ch, sinh ngày 09/01/2020. Ly hôn, chị H xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng.

Về tài sản và công nợ: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 15/02/2023, bị đơn anh Đỗ Văn Đ trình bày:

Anh và chị Lê Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì sảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về cuộc sống sau khi kết hôn. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên cũng đồng ý ly hôn chị H.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Bảo Ch, sinh ngày 09/01/2020. Anh Đ xin nhường quyền trực tiếp nuôi con cho chị H.

Về tài sản và công nợ: Anh Đ không yêu cầu tòa án giải quyết.

Xác minh tại địa phương xã Th, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa ngày 20/02/2023: Chị Lê Thị H và anh Đỗ Văn Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ngày 05/12/2016, có hộ khẩu thường trú tại Thôn H, xã Th và có 01 con chung là cháu Đỗ Bảo Ch, sinh ngày 09/01/2020. Quá trình sinh sống tại địa phương, vợ chồng chị H, anh Đ chung sống bình thường, không thấy phát sinh mâu thuẫn gì. Đến năm 2021, anh Đ vi phạm pháp luật, bị điều tra, xét xử và đi chấp hành án tại Phân trại số 02, Trại giam Q, Cục 10, Bộ Công an cho đến nay. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh Đ và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn, bị đơn được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn Đ. Về con: Đề nghị giao cháu Đỗ Bảo Ch cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Về tài sản: Chị H và anh Đ không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Đỗ Văn Đ và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung; bị đơn - anh Đ có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Đ đang chấp hành án tại phân trại số 2, Trại giam Q, Cục 10, Bộ Công an nên Tòa án đã thông qua cơ sở giam giữ để tống đạt các văn bản tố tụng tới anh Đ đồng thời anh Đ cũng đã trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

[1.2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:

Các đương sự: Chị Lê Thị H và anh Đỗ Văn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh Đ là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Đỗ Văn Đ tự nguyện kết hôn và có đăng lý kết hôn tại UBND xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn anh Đ, anh Đ cũng đồng ý ly hôn chị H. Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Đ.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Bảo Ch, sinh ngày 09/01/2020. Nay ly hôn, cả chị H và anh Đ đều có nguyện vọng giao cháu Đỗ Bảo Ch cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng nên cần tôn trọng ý chí tự nguyện của các đương sự, giao cháu Bảo châu cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nên anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

[2.3]. Về tài sản và công nợ: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Bảo Ch, sinh ngày 09/01/2020 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Sau khi ly hôn anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Anh Đ không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị H.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: AA/2021/0011385 ngày 06/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã Th;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Ngọc Vân